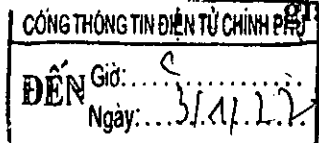


Số: 1657 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc
giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045**



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 66/2022/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, QHĐP (2) S.Tùng. **110**

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phạm Bình Minh



**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC CÔNG
TÁC DÂN TỘC GIAI ĐOẠN 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1657/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022
của Thủ tướng Chính phủ)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (dưới đây gọi tắt là Chương trình hành động) nhằm cụ thể hóa những quan điểm, nội dung và nhiệm vụ chủ yếu đề ra tại Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ thông qua việc xây dựng, tổ chức thực hiện các đề án, chính sách, dự án cụ thể để đạt được các mục tiêu của Chiến lược công tác dân tộc.

- Chương trình hành động là căn cứ để các bộ, ngành, cơ quan ở Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn xây dựng kế hoạch và đề ra giải pháp, tiến độ tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao tại Quyết định này.

2. Yêu cầu

- Trong quá trình triển khai Chương trình hành động, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng tinh thần, nội dung của Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của toàn xã hội đối với quan điểm, chủ trương của Đảng về vấn đề dân tộc, công tác dân tộc và chính sách dân tộc trong tình hình mới.

- Nâng cao trách nhiệm của các bộ, ngành, cơ quan ở Trung ương và chính quyền các cấp vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chiến lược công tác dân tộc và Chương trình hành động.

- Quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động phải có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, thường xuyên giữa cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp từ Trung ương tới địa phương, bảo đảm tính thống nhất trong công tác hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động đề ra.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các bộ, ngành, cơ quan ở Trung ương theo chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với cơ quan, địa phương liên quan nghiên cứu, đề xuất, xây dựng và thực hiện các nhiệm vụ, đề án cụ thể được phân công tại Phụ lục ban hành kèm theo Chương trình hành động này.

2. Phân công tổ chức thực hiện

a) Ủy ban Dân tộc

- Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan tổ chức sơ kết trong năm 2025 và tổng kết trong năm 2030 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ và Chương trình hành động này.

- Là đầu mối thống nhất theo dõi, tổng hợp, đôn đốc, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ giao tại Chương trình hành động này, định kỳ hàng năm (bắt đầu từ năm 2023) tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

b) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan được phân công chủ trì xây dựng, thực hiện các nhiệm vụ, đề án

- Theo chức năng nhiệm vụ được phân công trong Chương trình hành động này chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan tổ chức xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; trong đó xác định rõ thời gian, tiến độ xây dựng từng nhiệm vụ cụ thể và chủ động đăng ký nhiệm vụ đưa vào Chương trình công tác hàng năm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Định kỳ hàng năm tiến hành đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công, gửi Ủy ban Dân tộc để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ động lồng ghép các nhiệm vụ có chung mục tiêu, đối tượng, nội dung của Chương trình hành động này với các chương trình, chính sách, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội của ngành mình bảo đảm tính hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

- Rà soát để điều chỉnh, bổ sung chiến lược, quy hoạch ngành, chương trình, chính sách, đề án, nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công theo dõi, phụ trách bảo đảm phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

c) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan ở Trung ương trong việc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các đề án, chính sách dân tộc có liên quan trên địa bàn, bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ được nêu trong Chương trình hành động.

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các bộ, ngành, cơ quan Trung ương có trách nhiệm:

1. Tổ chức đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc và Chương trình hành động, gửi báo cáo về Ủy ban Dân tộc trước ngày 20 tháng 11 hàng năm (bắt đầu từ năm 2023), để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Chiến lược công tác dân tộc; xây dựng, gửi Ủy ban Dân tộc báo cáo sơ kết trước ngày 30

tháng 9 năm 2025 và báo cáo tổng kết trước ngày 30 tháng 6 năm 2030, để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình hành động này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ, đề án tại Chương trình hành động có chung mục tiêu, đối tượng, nội dung với các Chương trình mục tiêu quốc gia, thực hiện lồng ghép nguồn vốn theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ. Đối với các nhiệm vụ, đề án khác được bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ, đề án tại Chương trình hành động, các bộ, ngành, cơ quan ở trung ương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hằng năm của các Chương trình mục tiêu quốc gia hoặc dự toán ngân sách hằng năm của bộ, ngành, cơ quan trình cấp có thẩm quyền phê duyệt./.



Phụ lục

DANH MỤC NHIỆM VỤ, ĐỀ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC CÔNG TÁC DÂN TỘC GIAI ĐOẠN 2021 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

(Kèm theo Quyết định số 1657/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cấp trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian đề xuất/xây dựng	Thời gian xây dựng/triển khai
I	Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc					
1	Nghiên cứu, đề xuất xây dựng Đề án rà soát, đánh giá tổng thể các quy định của hệ thống pháp luật hiện hành về lĩnh vực công tác dân tộc, đề xuất điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện hệ thống pháp luật về công tác dân tộc	Chính phủ	Ủy ban Dân tộc	Bộ, ngành liên quan	Trong năm 2023	2023-2030
2	Nghiên cứu, đề xuất xây dựng Đề án đổi mới mô hình tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc nhằm bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới	Chính phủ	Ủy ban Dân tộc	Bộ, ngành liên quan	Trong năm 2023	2023-2030
3	Đề án nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Tư pháp	Bộ, ngành, địa phương liên quan	Trong năm 2023	2024-2030
4	Nghiên cứu, đề xuất xây dựng Đề án nâng cao năng lực hệ thống cơ quan Thanh tra Dân tộc cấp tỉnh đến năm 2030	Thủ tướng Chính phủ	Ủy ban Dân tộc	Bộ, ngành, địa phương liên quan	Trong năm 2023	2023-2030
II	Giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, phát triển nguồn nhân lực					
5	Nghiên cứu, đề xuất xây dựng Đề án đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao người dân tộc thiểu số trong các ngành/nhóm ngành/ lĩnh vực: Sức khỏe (chủ yếu là Y khoa và Dược học), Công nghệ thông tin, Nông nghiệp, Tài chính - Ngân hàng, đào tạo giáo viên	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban Dân tộc	Trong năm 2023	2023-2030
6	Đề án nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ủy ban Dân tộc	Trong năm 2023	2024-2030

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cấp trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian đề xuất/xây dựng	Thời gian xây dựng/triển khai
7	Đề án nâng cao chất lượng lực lượng lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi đáp ứng yêu cầu và nhu cầu của thị trường lao động trong nước và quốc tế	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Ủy ban Dân tộc; địa phương liên quan	Trong năm 2023	2024-2030
8	Đề án đặc thù hỗ trợ hợp tác đào tạo với các doanh nghiệp trong nước và quốc tế tạo điều kiện cho sinh viên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hành và cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp.	Thủ tướng Chính phủ	Ủy ban Dân tộc	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trong năm 2024	2024-2030
III	Phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội					
9	Đề án xây dựng cầu thép nông thôn khu vực Tây Nam Bộ	Thủ tướng Chính phủ	Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Bộ, ngành, địa phương liên quan	Trong năm 2023	2024-2030
IV	Đối ngoại, thu hút đầu tư					
10	Kế hoạch triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ban Công ước CERD về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc nhằm bảo đảm quyền bình đẳng về mọi mặt của người dân tộc thiểu số	Thủ tướng Chính phủ	Ủy ban Dân tộc	Bộ, ngành liên quan	Trong năm 2024	2025-2030
11	Đề án bồi dưỡng và chia sẻ kiến thức công tác dân tộc cho cán bộ Lào và Campuchia	Thủ tướng Chính phủ	Ủy ban Dân tộc	Bộ, ngành liên quan	Trong năm 2024	2024-2030
V	Tuyên truyền, thông tin truyền thông					
12	Nghiên cứu, đề xuất Đề án hỗ trợ thông tin và tuyên truyền về quốc phòng, an ninh, dân tộc và chính sách dân tộc thuộc địa bàn các tỉnh biên giới đất liền.	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Quốc phòng	Ủy ban Dân tộc; Bộ Công an	Trong năm 2023	2023-2030
13	Nghiên cứu, đề xuất Đề án Quân đội tham gia tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số tích cực đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc của các thế lực thù địch trong tình hình mới	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Quốc phòng	Ủy ban Dân tộc	Trong năm 2023	2023-2030

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cấp trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian đề xuất/xây dựng	Thời gian xây dựng/triển khai
VI	Y tế, chăm sóc sức khỏe					
14	Đề án tăng cường truyền thông, cung cấp dịch vụ dân số cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Y tế	Ủy ban Dân tộc	Trong năm 2023	2024 - 2030
15	Đề án tầm soát ung thư cho đồng bào dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Y tế	Ủy ban Dân tộc	Trong năm 2023	2023-2030
VII	Văn hóa					
16	Đề án Tổ chức định kỳ ngày hội, liên hoan văn hóa, thể thao, du lịch các dân tộc thiểu số theo khu vực và toàn quốc đến năm 2035	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ, ngành liên quan	Trong năm 2025	2025-2035
VIII	Thương mại, du lịch					
17	Đề án phát triển công nghiệp và thương mại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Công Thương	Ủy ban Dân tộc, Bộ, ngành, địa phương liên quan	Trong năm 2023	2024-2030
18	Đề án xây dựng Chương trình kết nối giao thương doanh nghiệp Việt Nam - Lào - Campuchia các tỉnh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có chung đường biên giới	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Công Thương	Bộ, ngành, địa phương liên quan	Trong năm 2023	2024-2030
19	Đề án phát triển các mô hình hợp tác xã du lịch sinh thái, du lịch văn hóa cộng đồng vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022-2030	Thủ tướng Chính phủ	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	Ủy ban Dân tộc; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; địa phương liên quan	Trong năm 2023	2024-2030
IX	Khoa học và công nghệ, chuyển đổi số					
20	Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn 2021-2025 “Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030 giai đoạn II”	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Ủy ban Dân tộc	2022-2023	2023-2025

TT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cấp trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian đề xuất/xây dựng	Thời gian xây dựng/triển khai
21	Đề án nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học, công nghệ phục vụ phát triển khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Ủy ban Dân tộc; địa phương liên quan	Trong năm 2023	2024-2030
22	Đề án nghiên cứu phát triển mạng lưới liên kết viện, trường và doanh nghiệp nhằm hỗ trợ phát triển chuỗi sản phẩm chủ lực tại các địa phương định hướng xuất khẩu	Thủ tướng Chính phủ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Ủy ban Dân tộc; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và cơ quan, địa phương liên quan	Trong năm 2023	2024-2030
23	Đề án xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê về công tác dân tộc, hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc, bộ dữ liệu về các dân tộc thiểu số Việt Nam	Thủ tướng Chính phủ	Ủy ban Dân tộc	Bộ Thông tin và Truyền thông	Trong năm 2024	2024-2030
24	Đề án tăng cường chuyển đổi số trong hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc	Thủ tướng Chính phủ	Ủy ban Dân tộc	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	Trong năm 2023	2024-2030
X	Đề án, chính sách đặc thù					
25	Xây dựng Tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030; tiêu chí xác định các dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030	Thủ tướng Chính phủ	Ủy ban Dân tộc	Các bộ, ngành, địa phương liên quan	2024-2025	2026-2030